

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

- Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á,
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Việt Á,

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) năm 2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Á (sau đây gọi tắt là VAB).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông; người tham dự họp Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội
Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.
2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
 - a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội;
 - b) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ VAB;
 - c) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội;
 - d) Tại cuộc họp Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu (ghi số đăng ký, họ tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.
 - e) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội.
 - f) Các cổ đông, đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu

quyết thông qua các nội dung họp Đại hội.

g) Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Cổ đông hay đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo thẻ căn cước công dân/giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu còn thời hạn, Giấy mời họp/Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban Thẩm tra tư cách cổ đông;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Hội đồng Quản trị thành lập và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: số thẻ căn cước công dân/giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, thông tin cổ đông là doanh nghiệp/ tổ chức, Giấy mời họp/ Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

2. Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp khác;

3. Giải đáp thắc mắc, phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến tư cách cổ đông và các vấn đề khác có liên quan trong suốt thời gian họp Đại hội.

4. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Bầu cử, Kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử, kiểm phiếu là bộ phận giúp việc biểu quyết, bầu cử của Đại hội do Đoàn Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Bầu cử, kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử.
- Hướng dẫn việc biểu quyết, bầu cử, bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu.
- Thực hiện kiểm tra số Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử phát ra/thu về và kiểm phiếu.
- Lập, ký biên bản kiểm phiếu và Báo cáo kết quả kiểm phiếu, bầu cử trước Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa Đại hội là cơ quan điều hành công việc của Đại hội, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số, do Hội đồng Quản trị giới thiệu và Đại hội biểu quyết thông qua; Thành phần Đoàn Chủ tọa gồm có Chủ tọa là Chủ tịch HĐQT hoặc

thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền và các thành viên.

2. Quyết định của Đoàn chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Đoàn Chủ tọa tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

4. Đoàn Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của VAB.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

1. Ban Thư ký do Đoàn Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội.
- Soạn thảo dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.
- Tiếp nhận Phiếu đóng góp ý kiến, tài liệu của cổ đông gửi Đoàn Chủ tọa tại Đại hội.
- Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Họp trực tiếp, cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày;
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung theo Chương trình Đại hội.

Điều 9. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Số phiếu biểu quyết của cổ đông do Ban Bầu cử, Kiểm phiếu thu về sẽ làm cơ sở tính tỷ lệ biểu quyết.

2. Đại hội quyết định thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đối với nội dung sau:

- a) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- b) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; phương án chào bán cổ phần bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới của từng loại cổ phần;
- c) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của

VAB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

d) Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu tòa án mở thủ tục phá sản.

3. Đối với các nội dung khác, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Nghị quyết, Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản và được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản cuộc họp, toàn văn Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở chính của VAB.

Chương IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 11. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 07 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 11.1 điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA